

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM MỸ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 16/11/2021.

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Đức Dũng;

+ Bà Lại Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Công Nam – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2021, về việc “Ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2021/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2021 và các Thông báo hoãn, Thông báo mở lại phiên tòa, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970; Địa chỉ: tổ 4, ấp T, xã L, huyện X, tỉnh Đ. (*Vắng mặt*)

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1977; Địa chỉ: tổ 7, ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đ. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/02/2021, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn ông Nguyễn Văn M trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Thanh V tiền hôn nhân vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện X, tỉnh Đ vào ngày 25/10/2017. Ông và bà V sống với nhau được một năm nhưng do bất đồng về quan điểm sống nên cả hai sống ly thân đến nay hơn hai năm. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà V, theo ông bà V cũng đồng ý ly hôn với ông, vì hiện cả hai không còn chung sống với nhau.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn là bà Nguyễn Thị Thanh V đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, QĐ hoãn phiên tòa... nhưng cho đến nay bà V không có ý kiến gì gửi cho Tòa án nên không có lời trình bày của bà Viêng.

* Ý kiến của Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Việc thụ lý, thu thập tài liệu, chứng cứ; xác định tư cách tham gia tố tụng và quan hệ pháp luật đúng trình tự thủ tục theo quy định. Việc tuân theo pháp luật của HĐXX, Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: theo các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được thể hiện mâu thuẫn giữa ông M và bà V là có thật dẫn tới việc vợ chồng không còn sống chung. Bà V dù được Tòa án triệu tập hợp lệ làm việc nhiều lần nhưng đều vắng mặt, thể hiện bà V cũng không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên chấp nhận cho ông M ly hôn bà V là phù hợp; con chung không có; tài sản chung, nợ chung không có ai yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Ông M nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của các đương sự, các chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: ông Nguyễn Văn M có đơn ly hôn với bà Nguyễn Thị Thanh V, ông và bà V không có con chung, tài sản chung, nợ chung; bà V đang cư trú tại xã X, huyện C, tỉnh Đ. Vì vậy, quan hệ tranh chấp vụ án này là “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Thủ tục tố tụng: bị đơn là bà Nguyễn Thị Thanh V đã được tòa án triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do; ông M có đơn xin xét xử vắng mặt; nên căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS, HĐXX xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: ông M và bà V đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện X vào năm 2017 nên căn cứ Điều 8 và 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, thì quan hệ hôn nhân của cả hai người là hôn nhân hợp pháp.

Về nguyên nhân mâu thuẫn, theo ông M vì cả hai bất đồng về quan điểm sống nên ông và bà V chỉ sống chung với nhau được một năm, sau đó ly thân và cho đến nay đã hơn hai năm. Và theo Biên bản xác minh ngày 14/5/2021, tại Công an xã X cũng xác định, bà V hiện đang sống tại ấp B, xã X cùng người con gái riêng của bà, còn chồng (ông M) hiện đang sống tại huyện X. Như vậy, việc cả hai ông bà mâu thuẫn là có thật, cả hai không chung sống với nhau đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình và điều đó làm cho hôn nhân của hai ông bà mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, HĐXX chấp nhận yêu cầu của ông M ly hôn với bà V.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: theo ông M là không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Án phí: ông Nguyễn Văn M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[5] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát là phù hợp chứng cứ đã thu thập, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn M.

1. Về hôn nhân: Cho ông Nguyễn Văn M được ly hôn bà Nguyễn Thị Thanh V.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có nên không giải quyết.

3. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Văn M phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0009158 ngày 19/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; ông M đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Mỹ;
- UBND xã Lang Minh (78/2017);
- Các đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Tường Vy